TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2022/DS-ST
Ngày : 19 - 5 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 . Ông Huỳnh Văn Sơn.

2. Ông Phạm Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Kim Thông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 593/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Hoàng M, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 1/112 khu phố 7, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: Ông Hồ Chánh H, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: 57/4C ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Hoàng M trình bày:

Ngày 27/6/2018 ông Lê Hoàng M cho ông Hồ Chánh H vay số tiền. 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất 0.5%/tháng. Ông H đã trả cho ông M 1.500.000 đồng tiền lãi. Sau đó, ông H không trả tiền lãi, tiền gốc cho ông M. Khi cho vay tiền, ông M chỉ cho cá nhân ông H vay tiền, ông M không biết ông H có vợ hay không.

Vì vậy, ông M khởi kiện yêu cầu cá nhân ông H trả cho ông M tổng số tiền là 65.000.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi là 15.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn cho rằng yêu cầu của nguyên đơn về trả tiền vay gốc và lãi là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sơ chấp nhận.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để nguyên đơn, bị đơn hòa giải nhưng chỉ có nguyên đơn ông Lê Hoàng M có mặt theo triệu tập của Tòa án, bị đơn ông Hồ Chánh H vắng mặt không lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa ông Lê Hoàng M và ông Hồ Chánh H là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" và bị đơn cư trú tại huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã niêm yết và tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn ông Hồ Chánh H vắng mặt không lý do và nguyên đơn ông Lê Hoàng M có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, ông Lê Hoàng M yêu cầu ông Hồ Chánh H có trách nhiệm trả cho ông M số tiền 65.000.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi là 15.000.000 đồng, ông M không yêu cầu vợ của ông H trả tiền, chỉ yêu cầu cá nhân ông H trả tiền.

[3.1] Về yêu cầu trả tiền nợ gốc: Ngày 27/6/2018 ông M, ông H có ký hợp đồng vay tiền, ông H có vay của ông M số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay 02 tháng, tuy nhiên đến hạn trả nợ ông H không trả tiền cho ông M. Do đó, ông M yêu cầu ông H có trách nhiệm trả cho ông M số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng, không yêu cầu vợ của ông H có trách nhiệm trả nợ.

Xét thấy bị đơn đã vay tiền của nguyên đơn nhưng đến hạn không trả số tiền đã vay là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét thấy yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ gốc cho nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận.

[3.2] Về yêu cầu trả tiền lãi: Theo hợp đồng vay tiền ngày 26/7/2018 mức lãi suất là 0.5%/tháng trên số tiền vay là 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 02

tháng. Căn cứ Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 thì mức lãi suất không vượt quá quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu tiền lãi của ông M từ ngày vay đến ngày xét xử là 15.000.000 đồng là thấp hơn lãi suất theo quy định của pháp luật (50.000.000 đồng x 0,5%/tháng x 02 tháng = 500.000 đồng; Từ ngày 28/8/2018 đến ngày xét xử là 44 tháng 21 ngày, lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất trong hạn = 0,75%/tháng; 50.000.000 đồng x 0,75%/tháng x 44 tháng 21 ngày = 16.762.500 đồng). Do đó yêu cầu tiền lãi của ông M được chấp nhận.

[4] Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định pháp luật tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không tham gia các buổi làm việc, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn đã từ bỏ quyền trình bày, cung cấp chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

[5] Xét ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tại phiên tòa cho rằng yêu cầu của nguyên đơn về trả tiền vay gốc và lãi là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sơ chấp nhận. Ý kiến này của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Do Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Hoàng M. Buộc ông Hồ Chánh H có trách nhiệm trả cho ông Lê Hoàng M số tiền 65.000.000 (sáu mươi lăm triệu) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, tiền lãi là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ông Hồ Chánh H phải chịu là 3.250.000 (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho ông Lê Hoàng M số tiền tạm ứng án phí là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0076765 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Phụng